

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24 /2020/HS – ST
Ngày: 27/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH – TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Trung và bà Phạm Thị Nga.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Lỗ Thị Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/TLST – HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST – HS ngày 13/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T; Sinh ngày 17 tháng 11 năm 1984.

Nơi cư trú: Phố T, xã T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm: 1957 và con bà: Lê Thị L, sinh năm: 1959; Có vợ là: Bùi Thị H, sinh năm 1986; Có 01 con sinh năm 2013. Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền sự: không

Tiền án:

- Ngày 28/01/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 30 tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*".

- Ngày 10/02/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù về tội "*Cướp giật tài sản*".

- Ngày 24/4/2015 Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định thi hành án phạt tù số 33/2015/QĐ-CA buộc Nguyễn Thanh T chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 66 tháng tù (hiện chưa được xóa án tích).

Nhân thân:

- Ngày 25/01/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Hòa Bình từ ngày 05/01/2020, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Chị Chu Thị H, sinh năm 1971; Trú tại: Tổ A, phố N, xã T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Tiến T, sinh năm 1992; địa chỉ: xóm T, xã D, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

- Anh Hà Văn X, sinh năm 1986; địa chỉ: tổ B, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T là đối tượng nghiện chất ma túy, khoảng 07 giờ ngày 03/01/2020, T đi bộ một mình đến khu chợ Nghĩa Phương thuộc phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình mục đích tìm kiếm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến gần một gian hàng bán hoa quả, T quan sát thấy chị Chu Thị H dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision cạnh sạp bán hoa quả, tại hộc để đồ phía trước bên trái xe có để 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đỏ. Lợi dụng lúc chị H đang chọn hoa quả, T đã dùng tay phải trộm chiếc điện thoại và giấu vào cặp quần sau đó tẩu thoát. Khi đi đến đường Trần Hưng Đạo – khu vực đối diện trường THCS Lý Tự Trọng, T thuê xe taxi do anh Hà Văn X điều khiển đến cửa hàng điện thoại T Mobile. Đến nơi, T bảo anh X chờ ở ngoài, T đi vào quán và bán chiếc điện thoại vừa trộm

cấp được cho chủ cửa hàng điện thoại là anh Phạm Tiến T với giá 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng). Sau đó T ra xe taxi quay lại và xuống xe tại khu vực chợ Nghĩa Phương. Số tiền bán chiếc điện thoại T trả cho anh X 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và mua 2 gói ma túy để sử dụng với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), còn lại 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) T đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 05/01/2020 Nguyễn Thanh T đã đến Cơ quan công an để đầu thú.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hòa Bình đã thu giữ được vật chứng của vụ án là chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus để phục vụ quá trình điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL - HĐĐG ngày 08/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu đỏ dung lượng 64GB, số IMEI: 356114092087971, tình trạng đã qua sử dụng có giá trị 9.000.000đ (chín triệu đồng).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Bản cáo trạng số 26/CT - VKS ngày 17/03/2020 truy tố bị can Nguyễn Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình Sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thanh T từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về phần dân sự: Bị hại là chị Chu Thị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T phải thực hiện phần trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 1.600.000 đồng Nguyễn Thanh T bán chiếc điện thoại cho anh Phạm Tiến T, anh T không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T phải hoàn trả, nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đỏ, dung lượng 64GB, số IMEI: 356114092087971, cơ quan CSĐT Công an thành phố Hòa Bình đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Chu Thị H là đúng theo quy định.

Phản tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện tội phạm và đặc điểm, chủng loại của tài sản bị trộm cắp nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 03/01/2020 tại khu vực chợ Nghĩa Phương thuộc phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chị Chu Thị H, bị cáo Nguyễn Thanh T đã lén lút trộm cắp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu đỏ dung lượng 64GB, số IMEI: 356114092087971 trị giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng). Hành vi nêu trên của Nguyễn Thanh T có đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do lười lao động, muốn có tiền mua ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà đã cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo T mặc dù đã có tiền án chưa được xóa án tích nhưng vẫn không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, không ăn năn hối cải, vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bản chất coi thường pháp luật. Nên cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng và phải chịu:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 25/01/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 28/01/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 30 tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*". Ngày 10/02/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù về tội "*Cướp giật tài sản*".

Ngày 24/4/2015 Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định thi hành án phạt tù số 33/2015/QĐ-CA buộc Nguyễn Thanh T chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 66 tháng tù, hiện chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo vi phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 thuộc trường hợp tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú tại cơ quan điều tra và có bố là ông Nguyễn Văn Bôn được Hội đồng nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

Gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đỏ, dung lượng 64GB, số IMEI: 356114092087971, cơ quan CSĐT Công an thành phố Hòa Bình đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Chu Thị H là đúng theo quy định.

[6]. Về phần bồi thường dân sự: Bị hại là chị Chu Thị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T phải thực hiện phần trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 1.600.000 (Một triệu sáu trăm nghìn) đồng Nguyễn Thanh T bán chiếc điện thoại cho anh Phạm Tiến T, anh T không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T phải hoàn trả, nên không đề cập giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thanh T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2020.

3. Án phí: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000Đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND TP HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Công an TP HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TP HB;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Đỗ Thị Quỳnh Anh

